TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 16/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Long

2. Ông Nguyễn Ngọc Giang

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thanh Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:*** ông Tạ Bá Nhịn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN T (Chớt), sinh năm 1995, tại Cần Thơ;

Nơi cư trú: X Tổ Y, ấp T, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Văn M (C) và bà Phạm Thị N (S);

Tiền sự: Ngày 23/11/2015 bị Công an huyện P, thành phố Cần Thơ xử phạt 1.300.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa chấp hành);

Tiền án: không;

Nhân thân:

- Ngày 21/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang xử phạt 01 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (đã xóa án tích);

- Ngày 30/7/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (phạm tội ngày 09/01/2019);

Bị bắt tạm giam ngày 09/01/2019, đang chấp hành án tại Trại giam Phước Hòa (Có mặt).

- *Bị hại:* Trần Thu A, sinh năm 1963, nơi cư trú: J ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Trần Ngọc Tr, sinh năm 1982

Nơi cư trú: ấp P, thị trấn T, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

2. Phạm Văn H, sinh năm 1988

Nơi cư trú: X Tổ Y, ấp T, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Trương Quốc V, sinh năm 1982, nơi cư trú: J ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/7/2016 Phạm Văn T gặp Trần Ngọc Tr tại thị trấn T, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Tại đây, Tr rủ T đi "Sanh sửa" nghĩa là "Đi trộm cắp tài sản kiếm tiền" sử dụng ma túy. T đồng ý, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 70N1- 6904 chở Tr đi về hướng quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Trên đường đi Tr đưa tiền cho T đổ xăng và rủ T đi kiếm hàng (ma túy) chơi nên T chở Tr qua huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Tr mua 100.000 đồng heroin để cả hai cùng sử dụng. Sau đó, T rủ Tr vào huyện P kiếm đồ "Tìm tài sản để trộm" vì huyện P là xứ sở của T.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì cả hai đến thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ, khi chạy qua tiệm tạp hóa Tâm A, Tr phát hiện phía trước tiệm có trưng bày bia và nước ngọt, không có người trông coi nên kêu T quay xe lại đậu bên ngoài và nổ máy chờ sẵn, T đồng ý. Tr vào tiệm lấy 02 (hai) thùng bia và 01 (một) thùng nước ngọt rồi lên xe kêu T chạy đi, T liền điều khiển xe chạy về hướng cầu Tây Đô để cả hai cùng tẩu thoát.

Lúc này bà Trần Thu A (chủ tiệm) phát hiện nên tri hô, con trai bà là Trương Quốc V điều khiển xe đuổi theo, trong lúc đuổi theo anh V không dám truy hô, anh V định khi đến trụ sở Công an xã N sẽ truy hô để phối hợp cùng lực lượng Công an truy bắt Tr và T. Tuy nhiên, khi đến cống KH9 anh V phát hiện T mở đèn tín hiệu rẽ trái nên đã vượt lên đạp xe của Tr và T ngã xuống đường rồi cùng người dân bắt giữ Tr, T cùng tang vật.

Tang vật thu giữ: 1 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon, 23 lon bia TIGER, 04 lon nước ngọt FANTA và 01 xe mô tô Citi New màu đen, biển số 70N1 – 6904.

Căn cứ biên bản định giá tài sản số: 13/BB.HĐĐG ngày 22/8/2016 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P gồm 01 thùng bia SAIGON LAGER, 01 thùng bia TIGER và một thùng nước ngọt FANTA có giá trị: 649.000 đồng.

Tại bản án số 10/2018/HS- ST ngày 18/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện P tuyên bố Trần Ngọc Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt Tr 01 (một) năm tù. Tr đã chấp hành xong hình phạt tù. Riêng Phạm Văn T có 01 (một) tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: ngày 23/11/2015 bị Công an huyện P xử phạt 1.300.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc với T cũng như quá trình điều tra, xét xử vụ án trộm cắp tài sản có bị can là Trần Ngọc Tr, T không thừa nhận hành vi phạm tội cùng với Tr, đồng thời trong thời gian này T cũng không có mặt ở địa phương nên chưa đủ cơ sở khởi tố T.

Đối với xe mô tô 70N1 – 6904 là của ông Lương Văn K, qua xác minh ông K đã chết, xe này cũng không bị mất trộm nhưng không xác định được ông K có bán cho ai không, anh Phạm Văn H (anh của T) đã mua xe này cho T sử dụng, anh H không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSPĐ-HS ngày 19/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T không thừa nhận ngày 02/7/2016 cùng Trần Ngọc Tr lấy trộm tài sản tại huyện P. Tuy nhiên, lời khai của Trần Ngọc Tr (BL 122 – 125, 143) đều xác định ngày 02/7/2016 Tr và T cùng sử dụng ma túy, sau đó T điều khiển xe mô tô của T biển số 70N1-6904 chở Tr từ thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long về Cần Thơ đến huyện P. Tr khai rủ T đi tìm tài sản để trộm cắp, đến tiệm tạp hóa Tâm A thuộc ấp Thị Tứ, thị trấn P, T đậu xe chờ ngoài đường còn Tr lén vào tiệm tạp hóa lấy 03 thùng nước giải khát (gồm các thùng bia và nước ngọt) ôm ngồi phía sau để

T chở đi, T chạy xe được một đoạn đường thì Trương Quốc V (là con của bị hại) đuổi kịp. Cả Tr và T đều bị Công an thị trấn P lập biên bản hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tạm giữ tang vật, phương tiện.

[2] Lời khai của bị cáo Tr phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như lời khai của người làm chứng, bị hại về hai thanh niên lấy trộm tài sản cùng tang vật thu giữ. Lời khai của Tr còn phù hợp với lời khai của bị cáo T về thời gian cả hai gặp nhau ở thị trấn Cái Tắc vào buổi trưa nhưng khi đến huyện P xảy ra vụ việc lúc 15 giờ 30 phút là hợp lý về diễn tiến và quãng đường đi qua thị xã B, sử dụng ma túy rồi mới đến huyện P. Bị cáo T nêu chỉ chở Tr đến nhà người bà con của Tr, không biết Tr lấy tài sản cho đến khi bị đạp ngã xe. Tuy nhiên, bị cáo T đợi Tr khi xe vẫn còn nổ máy và Tr ôm hai thùng bia, một thùng nước ngọt ngồi sau nhưng T cho rằng không biết là không có cơ sở. Mặt khác, tại biên bản vi phạm hành chính ngày 02/7/2016 của Công an thị trấn P, bị cáo T nhìn nhận cùng Tr đi trộm cắp. Như vậy, có cơ sở xác định bị cáo T là đồng phạm giúp sức cho Tr chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 649.000 đồng. Bị cáo T bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt vào ngày 23/11/2015, chưa chấp hành lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản dưới hai triệu đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Cáo trạng truy tố bị cáo T là đúng người, đúng tội; đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo T từ 09 tháng đến 01 năm tù.

[4] Hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, làm mất an toàn trật tự tại địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phong ngừa chung. Bị cáo chưa thành khẩn khai báo nên chỉ xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[5] Về vật chứng thu giữ là tài sản bị trộm đã được giao trả cho bị hại. Đối với chiếc xe môtô Citi màu đen biển số 70N1-6904 là phương tiện đi trộm, do ông Lương Văn K đứng tên chủ sở hữu, không bị mất trộm (hiện nay ông K đã chết), chưa làm rõ được quá trình mua bán xe từ ông K đến Phạm Văn H (anh ruột của T) nên giao Cơ quan điều tra Công an huyện P tiếp tục điều tra đủ cơ sở xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: bị cáo **Phạm Văn T** 01 năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 84/2019/HS-PT ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, bị cáo phải chấp hành **04 năm tù.** Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09/01/2019.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- CQĐT Công an H. P;
- Đội CSTHAHS H.PĐ;
- Lưu HS (2).

LIÊNG THỊ HỒNG HOA